

LƯU Ý KHI ĐIỀN ĐƠN YÊU CẦU SỬA ĐỔI BỔ SUNG BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI

(填寫車險批改申請書應注意事項)

Loại hình sửa đổi (批改種類)	Hạng mục cần lưu ý (注意事項)
Thông tin của chủ xe/xe (車主車籍資料)	- Vui lòng điền các thông tin về chủ xe hoặc thông tin xe cần điều chỉnh vào cột "Điều chỉnh thông tin". (請於資料更正欄位填寫欲更正之車主車籍資料。) - Vui lòng đóng dấu của <u>Bên mua/Người được bảo hiểm</u> vào cột "Chữ ký/Đóng dấu của <u>Bên mua/Người được bảo hiểm</u>". (請於「要/被保險人簽章」欄蓋要/被保險人印章。) - Vui lòng cung cấp bản sao Đăng ký xe, giấy tờ tùy thân hoặc Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi doanh nghiệp tùy theo hạng mục thay đổi. (依變更項目提供行照、身分證明文件或公司變更登記表影本。)
Sang tên (過戶)	- Vui lòng điền thông tin chủ xe mới vào cột “Chuyển nhượng (Chủ xe mới)”. (請在「過戶(新車主)」欄填寫新車主資料。) - Vui lòng yêu cầu chủ xe cũ và chủ xe mới đóng dấu của Bên mua/Người được bảo hiểm vào cột “Chữ ký/Đóng dấu của <u>Bên mua/Người được bảo hiểm</u>”. (請原車主及新車主於「要/被保險人簽章」欄蓋要/被保險人印章。) - Vui lòng gửi lại Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, Đơn bảo hiểm tự nguyện (được miễn đối với Đơn bảo hiểm điện tử). (請寄回強制險保險證、任意險保險單(電子保單免)。) - Công ty chúng tôi cần tính lại phí bảo hiểm cho chủ xe mới sau khi chuyển nhượng. (本公司須重新計算過戶後新車主保費。)
Sửa đổi tăng/giảm phí (批加減)	- Vui lòng điền nội dung loại hình bảo hiểm, số tiền bảo hiểm... cần sửa đổi vào cột "Các hạng mục sửa đổi khác". (請於其它批事項欄位填寫批改之險種、保額...等內容。) - Vui lòng đóng dấu của <u>Bên mua/Người được bảo hiểm</u> vào cột "Chữ ký/Đóng dấu của <u>Bên mua/Người được bảo hiểm</u>". (請於「要/被保險人簽章」欄蓋要/被保險人印章。) - Nếu có sửa đổi giảm phí bảo hiểm, vui lòng chọn đánh dấu vào cột “Phương thức hoàn phí” và điền phương thức hoàn phí cùng số điện thoại (nếu chuyển khoản vui lòng đính kèm bản sao mặt trước sổ tài khoản ngân hàng). (若有批減保費請在「退費方式」欄勾選並填寫退費方式及電話(匯

	款請附銀行存摺封面影本)。)
Rút bảo hiểm (退保)	1. Vui lòng chọn đánh dấu vào lý do rút bảo hiểm. (請勾選退保原因。) 2. Vui lòng đóng dấu của <u>Bên mua/Người được bảo hiểm</u> vào cột "Chữ ký/Đóng dấu của <u>Bên mua/Người được bảo hiểm</u>". (請於「要/被保險人簽章」欄蓋要/被保險人印章。) 3. Vui lòng gửi lại Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, Đơn bảo hiểm tự nguyện (được miễn đối với Đơn bảo hiểm điện tử). (請寄回強制險保險證、任意險保險單(電子保單免)。) 4. Vui lòng chọn đánh dấu vào cột “Phương thức hoàn phí” và điền phương thức hoàn phí cùng số điện thoại (nếu chuyển khoản vui lòng đính kèm bản sao mặt trước sổ tài khoản ngân hàng). (請在「退費方式」欄勾選並填寫退費方式及電話(匯款請附銀行存摺封面影本)。)



Tập đoàn Tài chính Hoa Nam

(華南金融集團)

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ

Hoa Nam (South China Insurance Co., Ltd.)

(華南產物保險股份有限公司)

SOUTH CHINA INSURANCE CO., LTD.

Trụ sở chính (總公司): Tầng 5, số 560, đoạn 4, đường Trung
Hiếu Đông, thành phố Đài Bắc. (台北市忠孝東路四段 560 號
5 樓)

Điện thoại (電話): (02) 2756-2200 (Số đại diện) (代表號)

Website (網址): <http://www.south-china.com.tw>

Dấu nhận đơn (收件章)	
--------------------------	--

ĐƠN YÊU CẦU SỬA ĐỔI BỔ SUNG BẢO HIỂM XE CƠ GIỚI

(汽車險批改申請書)

Số Đơn yêu cầu (申請單號):

Ngày yêu cầu (申請日期): Ngày tháng năm (年 月 日)

Bảo hiểm tự nguyện (任意險)	Số Đơn bảo hiểm (保單號碼):	Bảo hiểm bắt buộc (強制險)	Số chứng nhận bảo hiểm (保險證號):
Số Đơn sửa đổi bổ sung (批單號碼):		Số Đơn sửa đổi bổ sung (批單號碼):	
Thời hạn bảo hiểm (保期): ~	Phí bảo hiểm (保費): \$ /	Thời hạn bảo hiểm (保期): ~	Phí bảo hiểm (保費): \$ /
Loại sửa đổi bổ sung (批改種 類):	☐ Sửa đổi thông tin (資料更正) ☐ Chuyển nhượng và tăng/giảm phí (過戶批加減) ☐ Rút bảo hiểm/Hủy bỏ bảo hiểm (退保 /註銷) ☐ Tăng/giảm phí (批加減) ☐ Khác (其它) _____	Loại sửa đổi bổ sung (批改種 類):	☐ Sửa đổi thông tin (資 料更正) ☐ Chuyển nhượng và tăng/giảm phí (過戶批加減) ☐ Rút bảo hiểm/Hủy bỏ bảo hiểm (退 保/註銷) ☐ Tăng/giảm phí (批加減) ☐ Khác (其它) _____
Lý do rút bảo hiểm bảo hiểm (退保原 因):	☐ Thanh lý/Dừng lưu hành/Nộp lại/Hủy/Tước quyền sử dụng (報廢/停駛/繳/註/吊銷) ☐ Chuyển nhượng (過戶) ☐ Ngừng bảo hiểm (不保) ☐ Khác (其他)	Lý do rút bảo hiểm bảo hiểm (退保原 因):	☐ Thanh lý/Dừng lưu hành/Nộp lại/Hủy/Tước quyền sử dụng (報廢/停駛/繳/註/吊銷) ☐ Bảo hiểm trùng (重複保) ☐ Khác (其它)
Ngày sửa đổi bổ sung có hiệu lực (批改生效日): Ngày tháng năm (年 月 日)		Ngày sửa đổi bổ sung có hiệu lực (批改生效日): Ngày tháng năm (年 月 日)	
Trước khi sửa đổi: (批改前)	Bên mua bảo hiểm (要保人): Người được bảo hiểm (被保險人): Người nhận thế chấp (抵押權人):	Biển số xe (車號): Số khung/máy (車身/引擎): Loại xe (車種):	
Sửa đổi thông tin (資料更正)	Người nhận thế chấp (抵押權人):	Biển số xe (車號):	Số khung/máy (車身/引擎):
	Người sử dụng (使用人):	Loại xe (車種):	Loại xe (車型):
	E-MAIL :	Ngày cấp đăng ký (發照):	Năm sản xuất (製造):
Địa chỉ (地址): ☐ Địa chỉ liên lạc (通訊) ☐ Địa chỉ thường trú (戶籍)		Điện thoại (電話):	
Chuyển nhượng (過戶) (新車主)	Bên mua/Người được bảo hiểm (要/被保險人): Người đại diện (代表人):		Các hạng mục tuyên bố chuyển nhượng (過戶聲明事項) Theo quy định về "Chuyển nhượng đối tượng bảo hiểm và quyền lợi hợp đồng" trong Điều khoản chung bảo hiểm xe cơ giới: Nếu giấy đăng ký xe đã hoàn tất thủ tục chuyển nhượng, mà đối với bảo hiểm tự nguyện, người mua không yêu cầu chuyển nhượng quyền lợi trong vòng 10 ngày kể từ ngày đăng ký xe mới có hiệu lực, thì hiệu lực hợp đồng bảo hiểm tự nguyện sẽ tạm thời đình chỉ. Trong thời gian
	Số CMT/Mã số thuế (身分證號/統一編號)		
	Ngày sinh (生日): Ngày __ tháng __ năm __ (年 月 日)	☐ Nam (男) ☐ Nữ (女) ☐ Đã kết hôn (已婚) ☐ Chưa kết hôn (未婚)	

Địa chỉ liên lạc (聯絡地址): Điện thoại (電話):					định chỉ nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm, Công ty chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường. (汽車保險共同條款『保險標的及契約權益之移轉』規定：被保險汽車之行車執照業經過戶，而任意險保險契約在行車執照生效日起，超過十日未申請權益移轉者，本保險契約效力暫行停止，在停效期間發生保險事故，本公司不負賠償責任。) ☐Xác định chỉ thực hiện chuyển nhượng bảo hiểm bắt buộc. (確定僅辦理強制險過戶。) (Vui lòng tích chọn nếu là chuyển nhượng Bảo hiểm bắt buộc, Bảo hiểm tự nguyện chưa chuyển nhượng hoặc Rút bảo hiểm) (強制險過戶，任意險未過戶或退保請勾選)			
Các hạng mục sửa đổi khác/Tính phí bảo hiểm (其它批改事項 / 保費計算):					Bản tuyên bố mất chứng từ bảo hiểm (保險文件遺失聲明書) Tôi xin tuyên bố: Người được bảo hiểm _____ sở hữu bản chính (bản sao) Đơn bảo hiểm (thẻ) số: _____ và bản chính (bản sao) biên lai phí bảo hiểm, do ☐Bị mất ☐Đã gửi đi nhưng không đến nơi ☐Khác: ___, nay kính báo tới Quý công ty các giấy tờ trên không còn giá trị. Sau này nếu có bất kỳ vấn đề nào liên quan đến quyền lợi bảo hiểm và tranh chấp pháp lý do việc thất lạc này gây ra, người làm đơn sẵn sàng chịu toàn bộ trách nhiệm, không liên quan đến Quý công ty. (茲聲明 被保險人 所持之第 _____ 號正(副)本保險單(卡)，及正(副)本保費收據，因☐遺失☐經寄送未送到☐其他：___，謹向貴公司聲明作廢，嗣後如有因遺失涉及保險效益及法律糾紛問題，立書人願負擔全部責任，概與貴公司無關。) Kính gửi: Công ty Cổ phần Bảo hiểm Phi nhân thọ Hoa Nam (此致 華南產物保險股份有限公司。) Danh tính người làm đơn (立書人身份): ☐Bên mua/Người được bảo hiểm (要被保險人) ☐Nhân viên kinh doanh (業務員) ☐Nhân viên hành chính thẩm định bảo hiểm (核保行政人員) Người làm đơn ký tên, đóng dấu (立書人簽章): Ngày _____ tháng _____ năm _____ (中華民國 _____ 年 _____ 月 _____ 日)			
Thu hồi giấy tờ (文件收回): (thu hồi biên lai khi rút bảo hiểm) (Có thể không tích chọn đối với phụ lục lưu trữ) (退保時收據不須收回)(歸檔附件可不勾選) ☐Bản chính/sao Đơn bảo hiểm tự nguyện (任意正/副本保單) ☐Bản chính/sao Biên lai tự nguyện (任意正/副本收據) ☐Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc (強制保險證) ☐Biên lai bảo hiểm bắt buộc (強制險收據)					Do được Bên mua bảo hiểm ủy thác thực hiện nội dung sửa đổi nêu trên. (茲受要保人委託辦理上述批改事項。) Người đại diện làm thủ tục ký tên, đóng dấu (代辦人簽章): Điện thoại (電話):		Bên mua/Người được bảo hiểm ký tên, đóng dấu (要/被保險人簽章):	
Người quản lý (主管)	Thẩm định bảo hiểm (核保)	Sửa đổi bổ sung (批改) Đối soát (校對)	Đổi soát (校對)	Tiếp nhận (收件)				

※ **Phương thức hoàn phí (退費方式):** (Chỉ giới hạn cho Bên mua hoặc Người được bảo hiểm, vui lòng để lại phương thức liên lạc, nếu không thể hoàn phí thuận lợi, sẽ nhanh chóng liên lạc với Quý khách) (以要保人或被保險人為限，請務必留下聯絡方式，若無法順利退款，將盡速與您聯絡)

☐Chuyển khoản (匯款): Ngân hàng/Bưu điện (銀行/郵局): _____ Chi nhánh (分行/支局): _____, số tài khoản (帳號): _____

Tên tài khoản (戶名): ☐Cùng Bên mua bảo hiểm (同要保人) ☐Giống với Người được bảo hiểm; số CMT (Mã số thuế) (同被保險人; 身分證字號(統編)) _____ (Vui lòng điền để tiện đối soát) (請填寫，以利覆核)

☐Tiền mặt (現金): Phê duyệt hoàn phí bảo hiểm phải khấu trừ 0,4% thuế tem, vui lòng mang theo CMT, con dấu của Bên mua bảo hiểm (và người đại diện) đến quầy giao dịch Tổng Công ty / Chi nhánh _____ để nhận. (核退保費應扣除千分之四印花稅，請攜帶要保人(及代理人)身分證、印章至 _____ 總/分公司臨櫃領取。)

☐Khác (其他): Người thực hiện hoặc người tiếp nhận cần tự hỗ trợ khách hàng làm thủ tục hoàn phí. (經手人或收件人需自行協助保戶辦理退費。)

※ **Người liên lạc (聯絡人):** ☐Giống với Bên mua bảo hiểm (同要保人) ☐Giống với Người được bảo hiểm (同被保險人)

☐Khác (其他) _____; Điện thoại liên lạc (聯絡電話): _____

Các lưu ý khi điền đơn sửa đổi bổ sung bảo hiểm xe

(填寫車險批改申請書應注意事項)

Loại hình sửa đổi (批改種類)	Hạng mục cần lưu ý (注意事項)
Thông tin của chủ xe/xe (車主車籍資料)	- Vui lòng điền các thông tin về chủ xe hoặc thông tin xe cần điều chỉnh vào cột "Điều chỉnh thông tin". (請於資料更正欄位填寫欲更正之車主車籍資料。) - Vui lòng đóng dấu Bên mua/Người được bảo hiểm vào cột "Người mua/Người được bảo hiểm ký tên, đóng dấu" (Với pháp nhân cần dấu công ty và dấu người đại diện). (請於「要/被保險人簽章」欄蓋要/被保險人印章 (法人須蓋公司大小章)。) - Cung cấp bản sao đăng ký xe, bằng lái, giấy CMT, đăng ký kinh doanh hoặc đơn đăng ký thay đổi thông tin công ty... tùy theo hạng mục thay đổi. (視變更項目提供行照、駕照、身分證影本、營利事業證或公司變更登記表影本...等。)
Sang tên (過戶)	- Vui lòng điền thông tin chủ xe mới vào cột "Chuyển nhượng (chủ xe mới)". (請在「過戶(新車主)」欄填寫新車主資料。) - Vui lòng đóng dấu Bên mua/Người được bảo hiểm cũ và Bên mua/Người được bảo hiểm mới sau khi chuyển nhượng vào cột "Bên mua/Người được bảo hiểm ký tên, đóng dấu" (Với pháp nhân cần dấu công ty và dấu người đại diện). (請於「要/被保險人簽章」欄蓋原要/被保險人及過戶後新要/被保險人印章 (法人須蓋公司大小章)。) - Vui lòng gửi lại Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, Đơn bảo hiểm tự nguyện; nếu bị mất, vui lòng đóng dấu vào cột "Người làm đơn ký tên, đóng dấu" trong Bản tuyên bố mất chứng từ bảo hiểm, kèm bản sao giấy CMT của Bên mua/Người được bảo hiểm cũ (Với Pháp nhân phải đính kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc bản sao Đơn đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp). (請寄回強制險保險證、任意險保險單; 若遺失請於保險文件遺失聲明書中「立書人簽章」欄蓋章, 並附上原要/被保險人身分證影本 (法人須附上營利事業登記證影本或公司變更登記表影本)。) - Công ty chúng tôi sẽ tính lại phí bảo hiểm của chủ xe mới sau khi chuyển nhượng. (本公司須重新計算過戶後新車主保費。)
Sửa đổi tăng/giảm phí (批加減)	- Vui lòng điền nội dung loại hình bảo hiểm, số tiền bảo hiểm... cần sửa đổi vào cột "Các hạng mục sửa đổi khác". (請於其它批事項欄位填寫批改之險種、保額...等內容。) - Vui lòng đóng dấu Bên mua/Người được bảo hiểm vào cột "Người mua/Người được bảo hiểm ký tên, đóng dấu" (Với pháp nhân cần dấu công ty và dấu người đại diện). (請於「要/被保險人簽章」欄蓋要/被保險人印章 (法人須蓋公司大小章)。) - Nếu có giảm phí bảo hiểm do sửa đổi bổ sung, vui lòng tích chọn và điền hình thức hoàn phí cùng số điện thoại vào cột "Phương thức hoàn phí". (Trường hợp chuyển khoản vui lòng đính kèm bản sao mặt trước sổ tài khoản ngân hàng). (若有批減保費請在「退費方式」欄勾選並填寫退費方式及電話。(匯款請附銀行存摺封面影本)。)
Rút bảo hiểm (退保)	- Vui lòng chọn đánh dấu vào lý do rút bảo hiểm. (請勾選退保原因。) - Vui lòng đóng dấu Bên mua/Người được bảo hiểm vào cột "Người mua/Người được bảo hiểm ký tên, đóng dấu" (Với pháp nhân cần dấu công ty và dấu người đại diện). (請於「要/被保險人簽章」欄蓋要/被保險人印章 (法人須蓋公司大小章)。) - Vui lòng gửi lại Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, Đơn bảo hiểm tự nguyện; nếu bị mất, vui lòng đóng dấu vào cột "Người làm đơn ký tên, đóng dấu" trong Bản tuyên bố mất chứng từ bảo hiểm, kèm bản sao giấy CMT của Bên mua/Người được bảo hiểm cũ (Với Pháp nhân phải đính kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc bản sao Đơn đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp). (請寄回強制險保險證、任意險保險單; 若遺失請於保險文件遺失聲明書中「立書人簽章」欄蓋章, 並附上原要/被保險人身分證影本 (法人須附上營利事業登記證影本或公司變更登記表影本)。) - Vui lòng tích chọn và điền hình thức hoàn phí cùng số điện thoại vào cột "Phương thức hoàn phí" (Trường hợp chuyển khoản vui lòng đính kèm bản sao mặt trước sổ tài khoản ngân hàng). (請在「退費方式」欄勾選並填寫退費方式及電話 (匯款請附銀行存摺封面影本)。)

※ Nếu ủy quyền cho người đại diện làm thủ tục sửa đổi bổ sung, cần đính kèm bản sao giấy CMT của người đại diện, đồng thời đóng dấu người đại diện vào cột "Người đại diện ký tên, đóng dấu" và để lại số điện thoại.

(若委託代辦人辦理批改申請時, 須另檢附代辦人身份證影本, 並於「代辦人簽章」欄位蓋代辦人印章並留存電話。)